

Bản án số: 08/2020/HS-PT
Ngày 25/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Phương.

Các Thẩm phán: Ông Ma Quốc Tuấn;
Ông Hà Quang Huy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Hứa Hoa Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25/02/2020 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 57/2019/TLPT-HS ngày 26/12/2019 đối với bị cáo Mai Viết H (tên gọi khác Mai Đức H) do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2019/HS-ST ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

- Bị cáo kháng cáo: Mai Viết H (tên gọi khác Mai Đức H), sinh ngày 02/02/1971 tại thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 5, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai T và bà Bé Thị T; có vợ là Hoàng Thị L và có 02 con; tiền án: Không; Tiền sự: 01 (Ngày 17/12/2018 Hạt kiểm lâm thành phố B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản trái pháp luật và hành vi mua lâm sản trái pháp luật với tổng số tiền phạt là 6.000.000 đồng). Về nhân thân: Tại Bản án số 07 ngày 20/5/1997 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội "Trốn khỏi nơi giam". Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tòa án không triệu tập.

Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1976. Trú tại: Tổ 5, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/3/2019, Công an huyện B nhận được hồ sơ, cùng công văn số 53/CV-KBT ngày 14/3/2019 của Hạt kiểm lâm khu bảo tồn thiên nhiên KH chuyển đến, đề nghị xử lý hành vi vận chuyển 12 khúc gỗ nghiến nhóm IIA dạng thớt trái pháp luật xảy ra ngày 13/3/2019 tại thôn N, xã V, huyện B đối với Mai Viết H. Qua điều tra, xác minh làm rõ nội dung như sau: Vào khoảng 10 giờ ngày 13/3/2019 khi H đang bán hàng tại chợ Đ, thành phố B thì có một người tên T khoảng 30 tuổi ở thôn L, xã V, huyện B (H không biết họ, tên đệm) đến hỏi H có mua thớt nghiến loại 35 cm hay không, nếu mua thì khoảng 19 đến 20 giờ cùng ngày vào thôn L, xã V có người đón ở đường, H đồng ý. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô Yamaha, loại xe Jupiter, màu đỏ gắn BKS 35F9-5499 có lắp thêm một giá để hàng tự chế bằng kim loại màu đen, một thùng bìa carton, hai bao tải dứa màu xanh, hai dây cao su màu đen từ nhà đi vào thôn L, xã V. Khi đến nơi, H nhìn thấy T đứng một mình tại lề đường bên phải hướng xã V - C, đến nơi H dừng và quay đầu xe hướng ra xã V (phía bên trái đường hướng C - V). Tại đây, T lấy ra từ phía ta luy âm hai bao tải dứa màu vàng cam 12 khúc gỗ nghiến nhóm IIA dạng thớt, kích thước 35 cm, dày 05 cm, có khối lượng là 0,048 m³ đưa cho H xếp vào thùng bìa carton được đặt sẵn trên giá để hàng. Xếp xong, H sử dụng hai bao tải dứa màu xanh phủ bên ngoài, đồng thời sử dụng hai dây cao su màu đen chằng buộc cố định vào xe mô tô. Sau đó H trả cho T số tiền 850.000 đồng, trả tiền xong, T mang theo hai bao tải dứa màu vàng cam đi đâu, làm gì thì H không biết. Còn H điều khiển xe mô tô về theo hướng xã S, huyện B đến thôn N, xã V thì bị Trạm kiểm lâm V phát hiện, yêu cầu kiểm tra lập biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện đồ vật vi phạm.

Trước đó, vào ngày 16/12/2018, Mai Viết H có hành vi vận chuyển trái phép lâm sản trái pháp luật 11 khúc gỗ nghiến dạng thớt có khối lượng 0,077m³ và bị Hạt kiểm lâm thành phố B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển trái pháp luật và hành vi mua lâm sản trái pháp luật với số tiền phạt là 6.000.000 đồng. H đã chấp hành xong khoản tiền phạt.

Tại Kết luận định giá tài sản số 16/KL-ĐGTS ngày 06/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: Tại thời điểm tháng 3/2019, giá của số gỗ nghiến trên là 0,048m³ x 8.000.000 đồng = 384.000 đồng.

Với hành vi đã nêu của bị cáo, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2019/HS-ST ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn đã căn cứ điểm m khoản 1 Điều 232, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Viết H 09 (Chín) tháng tù về tội “*Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Phạt tiền bị cáo 10.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước;

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20/11/2019, bị cáo Mai Viết H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm, xử phạt bị cáo từ 6 – 7 tháng tù về tội “*Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” vì có tình tiết mới tại giai đoạn xét xử phúc thẩm. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo đảm bảo về chủ thể, thẩm quyền và thời hạn theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự nên được Hội đồng xét xử xét kháng cáo theo quy định.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã tuyên, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 19 đến 20 giờ ngày 13/3/2019, Mai Viết H đã có hành vi sử dụng xe mô tô vận chuyển trái phép 12 khúc gỗ nghiêng nhóm IIA, dạng thót kích thước 35 cm, dày 05 cm, có khối lượng 0,048m³ từ thôn L, xã V đi theo hướng xã S đến thôn N, xã V thì bị Trạm kiểm lâm V phát hiện lập biên bản.

Do trước đó ngày 16/12/2018 bị cáo đã bị Hạt kiểm lâm thành phố B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép, mặc dù bị cáo đã thi hành xong khoản tiền phạt nhưng tính đến thời điểm thực hiện hành vi vi phạm lần này thì Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của ngày 16/12/2018 chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Do đó, hành vi vi phạm lần này của bị cáo đã cấu thành tội “*Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” theo điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự. Kháng định việc truy tố, xét xử của cấp sơ thẩm đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thấy rằng: Trong vụ án này, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Những nội dung này đã được cấp sơ thẩm xem xét, đánh giá và áp dụng với bị cáo là phù hợp với các quy định của pháp luật

Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo tự nguyện nộp khoản tiền phạt bổ sung 10.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N theo Bản án sơ thẩm đã tuyên, điều đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo. Ngoài ra, bị cáo cung cấp thêm đơn xin giảm án thể hiện gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, mẹ bố già, con nhỏ, bản thân bị cáo chấp hành đầy đủ quy chế, nghĩa vụ của công dân tại nơi cư trú được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm áp dụng các tình tiết mới, ghi nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tại phiên tòa, chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Viết H, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2019/HS-ST ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn

Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Mai Viết H (Tên gọi khác: Mai Đức H) 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Tạm giữ số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) bị cáo Mai Viết H đã nộp theo biên lai số 08709 ngày 20/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bắc Kạn để thi hành án cho bị cáo.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Mai Viết H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện B;
- VKSND huyện B;
- TAND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khánh Phương